TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 338/2023/QĐST-HNGĐ	*Sóc Sơn, ngày 05 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 59, Điều 62 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2023về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 519/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2023 về việc chia tài sản chung vợ chồng sau khi ly hôn.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà ***Trần Thị Kh***, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn Th, xã Tiên D, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

- Bị đơn: Ông ***Phan Văn Ng***, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Thôn Th, xã Tiên D, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Chị ***Phan Thị Th***, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn Tr, xã Sơn H, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

+ Anh ***Phan Văn Tr***, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn Th, xã Tiên D, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Các bên thống nhất thỏa thuận thửa đất số 91, tờ bản đồ số 14 diện tích 368,5m^2 đất nông nghiệp tại thôn Th, xã Tiên D, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội đã

được UBND huyện Sóc Sơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CE 199944 ngày 26/10/2016 mang tên hộ ông Phan Văn Ng là tài sản chung của hộ gia đình gồm: ông Phan Văn Ng, bà Trần Thị Kh, anh Phan Văn Tr và chị Phan Thị Th. Các bên thống nhất thỏa thuận chia cụ thể như sau:

* Ông Phan Văn Ng và chị Phan Thị Th quản lý, sử dụng ½ thửa đất có diện tích 184,25m^2 có các cạnh cụ thể như sau:

+ Phía Bắc giáp mương dài 6,0m.

+ Phía Nam giáp đường đi dài 6,0m.

+ Phía Đông giáp phần đất ông Phan Văn H dài 33,0m.

+ Phía Tây giáp đất bà Kh và anh Tr dài 33,0m.

* Bà Trần Thị Kh và anh Phan Văn Tr quản lý, sử dụng ½ thửa đất có diện tích 184,25m^2 có các cạnh cụ thể như sau:

+ Phía Bắc giáp mương dài 6,0m.

+ Phía Nam giáp đường đi dài 6,0m.

+ Phía Đông giáp phần đất ông Ng và chị Th dài 33,0m.

+ Phía Tây giáp đất ông Tú dài 33,0m.

2. Về án phí: Bà Trần Thị Kh phải nộp 497.000đ (Bốn trăm chín mươi bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Bà được trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sóc Sơn theo Biên lai thu số 0006318 ngày 24/8/2023. Bà còn phải nộp tiếp số tiền 197.000đ (Một trăm chín mươi bảy nghìn đồng).

Ông Phan Văn Ng phải nộp 497.000đ (Bốn trăm chín mươi bảy nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

III- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
-Chi cụcTHADS huyện Sóc Sơn;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Hồng